ngành về APEC 2006 làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, có thể được thay đổi hoặc bổ sung đại diện các Bộ, ngành khác theo nhu cầu thực tế và để bảo đảm hoàn thành công việc.

Điều 3. Quy chế làm việc của Nhóm công tác liên ngành về APEC 2006 do Trưởng nhóm quyết định trên cơ sở tham khảo ý kiến của các Phó Trưởng nhóm và thành viên Nhóm công tác.

Điều 4. Kinh phí cho các hoạt động của Nhóm công tác liên ngành về APEC 2006 do ngân sách nhà nước cấp và được lập vào dự toán thu, chi ngân sách nhà nước hàng năm của từng Bộ, ngành liên quan.

Điều 5. Nhóm công tác liên ngành về APEC 2006 bắt đầu hoạt động kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực và giải thể khi Ủy ban Quốc gia của Việt Nam về APEC 2006 được thành lập.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 7. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phan Văn Khải

CÁC BỘ

BỘ NỘI VỤ

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Nội vụ số 11/2004/QĐ-BNV ngày 20/02/2004 về việc phê duyệt Điều lệ của Hiệp hội Các nhà đầu tư tài chính Việt Nam.

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày 20/5/1957 quy định về quyền lập hội;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 45/2003/NĐ-CP ngày 09/5/2003 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 88/2003/NĐ-CP ngày 30/7/2003 quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hiệp hội Các nhà đầu tư tài chính Việt Nam và của Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều lệ của Hiệp hội Các nhà đầu tư tài chính Việt Nam đã được Đại hội nhiệm kỳ I ngày 04 tháng 01 năm 2004 thông qua.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hiệp hội Các nhà đầu tư tài chính Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
Thứ trưởng

Đặng Quốc Tiến

ĐIỀU LỆ Hiệp hội Các nhà đầu tư tài chính Việt Nam

Chương I

ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Điều 1. Tên gọi

Hiệp hội lấy tên là: Hiệp hội Các nhà đầu tư tài chính Việt Nam (dưới đây gọi tắt là Hiệp hội).

Tên tiếng Anh: "VIETNAM ASSOCIATION OF FINANCIAL INVESTORS".

Tên viết tắt: VAFI.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Hiệp hội là tổ chức tự nguyện của các tổ chức và cá nhân hoạt động trong lĩnh vực đầu tư tài chính. Hiệp hội là tổ chức xã hội - nghề nghiệp hoạt động phi vụ lợi; đại diện cho các nhà đầu tư tài chính Việt Nam; tập hợp, đoàn kết, hợp tác, giúp đỡ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của hội viên và là diễn đàn trao đổi thông tin, cung cấp các dịch vụ cho hội viên một cách bình đẳng góp phần phát triển thị trường tài chính Việt Nam.

Điều 3. Phạm vi hoạt động

Hiệp hội có phạm vi hoạt động toàn quốc, có tư cách pháp nhân, có biểu tượng riêng, có con dấu, tự chủ về tài chính và được mở tài khoản tại ngân hàng, kho bạc nhà nước.

Hiệp hội đặt trụ sở chính tại Hà Nội, có Văn phòng đại diện tại thành phố Hồ Chí Minh theo các quy định của pháp luật. Tùy theo nhu cầu hoạt động, Hiệp hội xin phép thành lập thêm văn phòng đại diện ở một số địa phương trong nước theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nguyên tắc hoạt động

1. Tự nguyện, tự quản;

2. Tự trang trải về tài chính;

3. Bình đẳng với mọi hội viên;

4. Hiệp hội hoạt động theo pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, theo quy định của Nhà nước về hoạt động của Hiệp hội và các quy định của Điều lệ này;

5. Hoạt động của Hiệp hội chịu sự quản

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

lý nhà nước của Bộ Tài chính trong lĩnh vực đầu tư tài chính.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA HIỆP HỘI

Điều 5. Nhiệm vụ của Hiệp hội

1. Tham gia góp ý, kiến nghị với cơ quan quản lý nhà nước về các chính sách liên quan đến việc phát triển thị trường tài chính; các định chế tài chính góp phần phát triển thị trường tài chính Việt Nam.

2. Hỗ trợ hội viên thông qua các hình thức:

a) Tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về thị trường tài chính, xúc tiến đầu tư;

b) Thu thập và cung cấp thông tin về tình hình thị trường tài chính Việt Nam;

c) Tổ chức đào tạo và tư vấn đầu tư tài chính;

d) Hỗ trợ và tổ chức các diễn đàn kêu gọi đầu tư với cộng đồng các nhà đầu tư trong nước, nước ngoài và người Việt Nam ở nước ngoài theo đúng các quy định của pháp luật.

3. Đại diện các nhà đầu tư tài chính xây dựng và phát triển các quan hệ hợp tác với các Hiệp hội, hội khác nhằm thiết lập mối quan hệ giữa nhà đầu tư tài chính và nhà đầu tư chiến lược để góp phần phát triển thị trường tài chính và môi trường đầu tư Việt Nam.

4. Bảo vệ quyền lợi hợp pháp của hội viên.

5. Thực hiện các quan hệ hợp tác quốc tế theo quy định của pháp luật.

6. Tuyên truyền và quảng bá về hoạt động của Hiệp hội, phổ biến thông tin. Xây dựng cơ quan ngôn luận của Hiệp hội như thành lập trang tin điện tử, phát hành tạp chí và báo chuyên ngành theo đúng các quy định của pháp luật.

7. Thực hiện các hoạt động dịch vụ để bảo đảm hoạt động thường xuyên của Hiệp hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Điều 6. Quyền của Hiệp hội

1. Tuyên truyền về tôn chỉ, mục đích, hoạt động của Hiệp hội và vận động xây dựng phát triển Hiệp hội.

2. Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hiệp hội.

3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Hiệp hội và hội viên.

4. Tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của Hiệp hội; hòa giải tranh chấp trong nội bộ Hiệp hội.

5. Tư vấn, phản biện các vấn đề thuộc phạm vi hoạt động của Hiệp hội theo đề nghị của các tổ chức, cá nhân.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

6. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Hiệp hội.

7. Phổ biến, huấn luyện kiến thức cho hội viên; cung cấp thông tin cần thiết cho hội viên theo quy định của pháp luật.

8. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển của Hiệp hội và các lĩnh vực Hiệp hội hoạt động.

9. Được tự chủ về tài chính trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu hợp pháp để tự trang trải về chi phí hoạt động.

10. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

11. Thành lập và giải thể các tổ chức trực thuộc Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

12. Thực hiện các quyền khác mà pháp luật cho phép.

Chương III

HỘI VIÊN

Điều 7. Hội viên chính thức

Là những tổ chức, cá nhân sau:

a) Tổ chức Việt Nam có chức năng đầu tư tài chính;

b) Cá nhân là công dân Việt Nam tham gia đầu tư tài chính;

c) Tổ chức, cá nhân có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội mong muốn được đóng góp vì sự phát triển của Hiệp hội.

Hội viên chính thức có quyền ứng cử, đề cử, có quyền biểu quyết về các vấn đề của Hiệp hội. Đóng lệ phí gia nhập và hội phí thường niên.

Việc xét kết nạp hội viên chính thức theo quy chế của Ban chấp hành và phải được tối thiểu 2/3 thành viên Ban Chấp hành đồng ý. Tất cả hội viên ban đầu đăng ký gia nhập Hiệp hội trước thời điểm tổ chức Đại hội thành lập Hiệp hội đều là những hội viên chính thức đương nhiên.

Điều 8. Hội viên liên kết

Các doanh nghiệp liên doanh và doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư nước ngoài (sau đây gọi chung là doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài) hoạt động tại Việt Nam, có đóng góp cho sự phát triển của Hiệp hội, tán thành Điều lệ Hiệp hội thì được Hiệp hội xem xét công nhận là hội viên liên kết. Hội viên liên kết được tham gia các hoạt động và tham dự Đại hội của Hiệp hội. Hội viên liên kết không tham gia bầu cử và ứng cử Ban lãnh đạo Hiệp hội, không biểu quyết các vấn đề của Hiệp hội.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Việc quyết định kết nạp hội viên liên kết theo quy chế của Ban chấp hành.

Điều 9. Hội viên danh dự

Công dân, tổ chức Việt Nam không có điều kiện trở thành hội viên chính thức hoặc hội viên liên kết của Hiệp hội nhưng có nhiều đóng góp cho hoạt động của Hiệp hội được Đại hội toàn thể hội viên, hoặc Đại hội đại biểu, hoặc Ban chấp hành Hiệp hội tôn vinh làm hội viên danh dự.

Điều 10. Đăng ký gia nhập

Tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện, có nguyện vọng gia nhập Hiệp hội cần làm đơn (theo mẫu quy định) để làm thủ tục. Các tổ chức và cá nhân đó chính thức trở thành hội viên sau khi có quyết định của Chủ tịch Hiệp hội, đóng hội phí và nhận được thẻ hội viên Hiệp hội Các nhà đầu tư tài chính Việt Nam.

Điều 11. Chấm dứt tư cách hội viên Hiệp hội

Tư cách hội viên Hiệp hội không còn nếu xảy ra một trong những trường hợp sau:

1. Pháp nhân là tổ chức ngừng hoạt động, bị đình chỉ hoạt động, bị giải thể hoặc bị tuyên bố phá sản;

2. Hội viên là cá nhân không còn nguyện vọng, không đủ sức khỏe hoặc bị qua đời;

3. Vi phạm pháp luật hoặc điều lệ Hiệp hội bị khai trừ ra khỏi Hiệp hội theo quyết định của Ban chấp hành.

Điều 12. Hội viên có nghĩa vụ.

1. Tuân thủ pháp luật hiện hành, tuân thủ Điều lệ của Hiệp hội và nghị quyết của Đại hội, của Ban chấp hành Hiệp hội;

2. Đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để cùng nhau góp phần xây dựng Hiệp hội ngày càng vững mạnh;

3. Đóng lệ phí gia nhập và hội phí hàng năm đầy đủ và đúng kỳ hạn theo quy định của Ban chấp hành.

Điều 13. Quyền của hội viên.

1. Được Hiệp hội bảo vệ quyền lợi hợp pháp trong các hoạt động đầu tư tài chính của mình;

2. Được Hiệp hội cung cấp thông tin đầu tư và các dịch vụ phát triển nghề nghiệp, giúp đỡ hòa giải khi có tranh chấp, được tham gia các hình thức liên kết do Hiệp hội tổ chức;

3. Đối với hội viên chính thức, được ứng cử, đề cử, bầu cử các cơ quan lãnh đạo của Hiệp hội;

4. Tham gia thảo luận và biểu quyết các nghị quyết của Hiệp hội, được phê bình chất vấn Ban chấp hành về mọi chủ trương và hoạt động của Hiệp hội;

5. Được ra khỏi Hiệp hội khi xét thấy không thể hoặc không muốn tiếp tục là

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

hội viên. Trong trường hợp này hội viên cần báo cáo bằng văn bản cho Ban chấp hành;

6. Trong trường hợp vắng mặt, được gửi các ý kiến của mình bằng văn bản về các vấn đề liên quan đến đầu tư tài chính, thị trường tài chính Việt Nam; các vấn đề đưa ra trong chương trình nghị sự của phiên họp thường kỳ của Hiệp hội.

7. Tham gia vào các dự án và nhóm làm việc của Hiệp hội theo các nguyên tắc nội bộ của Hiệp hội quy định trình tự tham gia vào các dự án và nhóm làm việc.

Chương IV

TỔ CHỨC CỦA HIỆP HỘI

Điều 14. Tổ chức của Hiệp hội

1. Tổ chức của Hiệp hội bao gồm:

- Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu;
- Ban chấp hành Hiệp hội;
- Ban Thường vụ Hiệp hội;
- Ban kiểm tra;
- Văn phòng Hiệp hội;
- Các Ban của Hiệp hội;
- Các tổ chức trực thuộc Hiệp hội.

2. Trong các ngành kinh tế là Chi hội các nhà đầu tư tài chính do Ban chấp hành Hiệp hội Trung ương ra quyết định thành lập.

3. Những nơi chưa có điều kiện thành lập Hội, có thể thành lập Câu lạc bộ các nhà đầu tư tài chính.

Điều 15. Đại hội toàn thể hội viên hoặc Đại hội đại biểu

1. Là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hiệp hội.

2. Đại hội thường kỳ do Ban chấp hành triệu tập 5 năm/lần với nội dung:

a) Thông qua báo cáo hoạt động của Hiệp hội trong nhiệm kỳ qua và chương trình hoạt động của Hiệp hội trong nhiệm kỳ tới;

b) Thông qua báo cáo tài chính của Hiệp hội;

c) Quyết định sửa đổi hoặc bổ sung Điều lệ của Hiệp hội (nếu có);

d) Thảo luận và quyết định những vấn đề quan trọng của Hiệp hội;

e) Bầu Ban chấp hành, Ban kiểm tra Hiệp hội;

f) Thông qua Nghị quyết Đại hội

3. Đại hội bất thường được triệu tập khi ít nhất có 2/3 tổng số ủy viên Ban chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 tổng số hội viên chính thức đề nghị, hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Các phiên họp của Đại hội do Chủ tịch Hiệp hội chủ trì. Trong trường hợp Chủ tịch vắng mặt, phiên họp sẽ do 1

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Phó Chủ tịch (hoặc Tổng thư ký) chủ trì (được Chủ tịch ủy quyền).

5. Khi triệu tập Đại hội, Ban chấp hành phải công bố chương trình nghị sự của Đại hội và phải gửi thư mời hội viên chậm nhất là 20 ngày trước ngày quyết định họp.

6. Mỗi hội viên chính thức có một phiếu bầu tại Đại hội. Những nghị quyết của Đại hội được lấy biểu quyết theo đa số.

7. Những vấn đề đặc biệt quan trọng sau đây thì phải được 2/3 số hội viên chính thức có mặt tán thành:

a) Sửa đổi hoặc bổ sung Điều lệ;

b) Bầu Ban chấp hành mới;

c) Giải thể Hiệp hội. Nghị quyết này còn phải được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt sau khi đã thanh toán công nợ và thanh lý tài sản của Hiệp hội.

Điều 16. Ban chấp hành Hiệp hội

1. Ban chấp hành là cơ quan lãnh đạo điều hành mọi hoạt động của Hiệp hội trong thời gian giữa hai kỳ Đại hội.

2. Số lượng thành viên của Ban chấp hành do Đại hội quy định. Ban chấp hành do Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu hội viên bầu trực tiếp bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Người đắc cử phải đạt trên 50% số phiếu bầu hợp lệ.

3. Trong quá trình hoạt động, vì nhiều lý do khác nhau số ủy viên Ban chấp hành không còn đủ như quy định của Đại hội, trong trường hợp đó Ban chấp hành được bầu bổ sung số ủy viên thiếu (trong số các hội viên chính thức của Hiệp hội); nhưng không vượt quá số lượng ủy viên mà Đại hội quy định. Trường hợp do hoạt động của Hiệp hội được mở rộng, Ban chấp hành sẽ được bầu bổ sung một số ủy viên mới theo sự giới thiệu của Thường vụ Ban Chấp hành, số lượng ủy viên mới không quá 25% số lượng ủy viên do Đại hội quy định.

4. Ban chấp hành có nhiệm vụ:

a) Cụ thể hóa các nghị quyết của Đại hội và đề ra những biện pháp để thực hiện nghị quyết của Đại hội;

b) Phê duyệt dự toán, quyết toán tài chính hàng năm;

c) Quyết định mức hội phí hàng năm của hội viên;

d) Quyết định việc xây dựng cụ thể về cơ cấu, tổ chức, bộ máy và các tổ chức trực thuộc của Hiệp hội;

đ) Giám sát công việc của các tổ chức trực thuộc;

e) Chuẩn bị nội dung khác cho Đại hội thường kỳ cũng như bất thường của Hiệp hội;

f) Xét khen thưởng, kỷ luật, khai trừ hội viên;

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

g) Ban hành quy chế hoạt động của Ban chấp hành.

5. Ban chấp hành họp tối thiểu một năm một lần để sơ kết tình hình hoạt động của Hiệp hội, kiểm điểm công tác. Ban chấp hành có thể họp đột xuất khi có yêu cầu. Các quyết định của Ban chấp hành được lấy biểu quyết theo đa số thành viên có mặt. Trong trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định thuộc về ý kiến của Chủ tịch Hiệp hội.

Điều 17. Chủ tịch và các Phó chủ tịch

Chủ tịch Hiệp hội là người đại diện cao nhất trước pháp luật của Hiệp hội trong các quan hệ trong nước và ngoài nước, chịu trách nhiệm trước Ban chấp hành về việc chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Ban chấp hành. Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành bầu ra với số phiếu quá bán.

Các Phó Chủ tịch Hiệp hội do Ban chấp hành bầu, là người giúp cho Chủ tịch Hiệp hội theo dõi, chỉ đạo ở lĩnh vực công tác được phân công.

Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Hiệp hội thực hiện theo quy chế của Ban chấp hành Hiệp hội.

Điều 18. Ban Thường vụ Hiệp hội

Ban thường vụ Hiệp hội gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký và các ủy viên Thường vụ. Số lượng ủy viên Ban thường vụ không vượt quá 1/3 số lượng ủy viên Ban chấp hành. Các ủy viên Ban thường vụ do Ban chấp hành bầu.

Ban thường vụ thay mặt Ban chấp hành điều hành và giải quyết các công việc giữa 2 kỳ họp của Ban chấp hành và hoạt động theo quy chế của Ban chấp hành Hiệp hội.

Bộ phận thường trực của Ban thường vụ gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và Tổng thư ký.

Điều 19. Tổng thư ký

Tổng thư ký do Ban chấp hành bầu. Ban chấp hành quy định cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Tổng thư ký.

Điều 20. Ban kiểm tra

Ban kiểm tra gồm 3 thành viên do Ban chấp hành bầu trong số các hội viên chính thức của Hiệp hội. Trưởng Ban phải là ủy viên Ban chấp hành và do Ban chấp hành quyết định.

Ban kiểm tra có nhiệm vụ báo cáo trước Ban chấp hành và trước Đại hội về hoạt động của Ban chấp hành và tình hình tài chính của Hiệp hội trong từng năm hoạt động, từng nhiệm kỳ.

Khi thấy cần thiết Ban kiểm tra có thể thông báo tình hình và yêu cầu Ban chấp hành giải quyết các vấn đề mà Ban kiểm tra đã phát hiện theo nhiệm vụ được giao.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Chương V

TÀI CHÍNH CỦA HIỆP HỘI

Điều 21. Các khoản thu của Hiệp hội

1. Lệ phí gia nhập và hội phí hàng năm từ hội viên;

2. Các khoản thu hợp pháp của Hiệp hội và các tổ chức trực thuộc của Hiệp hội theo quy chế tài chính của Hiệp hội;

3. Các khoản đóng góp tự nguyện và các khoản tài trợ của các cá nhân, tổ chức trong nước và ngoài nước;

4. Các khoản hỗ trợ của ngân sách nhà nước;

5. Các khoản thu khác.

Điều 22. Các khoản chi của Hiệp hội

1. Các chi phí duy trì hoạt động của Hiệp hội;

2. Các chi phí khác.

Điều 23. Quản lý tài chính Hiệp hội

Tài chính của Hiệp hội được quản lý theo Quy chế quản lý tài chính của Hiệp hội và tuân thủ chế độ tài chính, kế toán của Nhà nước.

Chương VI

KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 24. Khen thưởng

Hội viên, tổ chức Hội địa phương, các đơn vị trực thuộc và cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động của Hiệp hội được Chủ tịch Hiệp hội quyết định khen thưởng hàng năm hoặc đề nghị các cơ quan nhà nước và các tổ chức hữu quan khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 25. Xử lý vi phạm

Hội viên vi phạm pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết của Hiệp hội, gây ảnh hưởng đến uy tín của Hiệp hội thì tùy theo mức độ sẽ bị xem xét kỷ luật ở những mức độ khác nhau từ khiển trách đến khai trừ khỏi Hiệp hội.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 26. Hiệu lực thi hành

Điều lệ này gồm 7 Chương, 27 Điều đã được Đại hội thành lập Hiệp hội thông qua ngày 04 tháng 01 năm 2004 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc phê duyệt Điều lệ có hiệu lực.

Điều 27. Tổ chức thực hiện

Tổ chức Hiệp hội, các đơn vị trực thuộc và toàn thể hội viên phải chấp hành Điều lệ này. Chỉ có Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu hội viên mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này.

Ban Chấp hành Hiệp hội có trách nhiệm hướng dẫn thi hành Điều lệ này./.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn